|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HẢI HÀ**TRƯỜNG PTDTBT THCS QUẢNG ĐỨC** Số:138/BC-THCSQĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Quảng Đức, ngày 01 tháng 10 năm 2021 |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá việc thực hiện nghị quyết năm học 2020-2021**

Năm học 2020-2021 chịu tác động lớn từ dịch bệnh covid-19. Các hoạt động của trường PTDTBT THCS Quảng Đức bị ảnh hưởng. Nhưng với sự chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo, việc điều chỉnh kế hoạch dạy học, điều chỉnh thời gian năm học nên nhà trường đã hoàn thành được nhiệm vụ mà Nghị quyết đã đề ra.

**1. Việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục.**

- Tuyển sinh lớp 6 được 2 lớp với 76 học sinh, đạt 100% KH

- Duy trì được 9 lớp với 303 học sinh, tăng 19 học sinh.

**2. Đánh giá kết quả hai mặt giáo dục** (so với Nghị quyết)**.**

***Về hạnh kiểm:*** Tốt là 128 học sinh đạt 42,1% giảm 0,32%;

Khá là 156 học sinh đạt 51,3%, tăng 2,14%;

Trung bình 20 học sinh chiếm 6,58% giảm 1,84%.

Yếu: 0%

Đạt 100% học sinh xếp loại từ Trung bình trở lên.

***Về học lực:***  Giỏi 13 học sinh đạt 4,28%, tăng 0,58%;

Khá 111 học sinh đạt 36,5% giảm 2,89%;

Trung bình 172 học sinh đạt 56,6% tăng 1,04%;

Yếu còn 0,66% giảm 0,69%;

Học sinh xếp loại từ trung bình trở lên đạt: 99,34

+ Tốt nghiệp THCS: 76/76 em = 100% KH.

+ Phân luồng cho các em sau TN THCS: 19 em tiếp tục thi tuyển THPT, tổng số học sinh thi đỗ vào các trường công lập nội trú, THPT: 05 nội trú tỉnh, 04 nội trú Tiên Yên, 08 Trường THPT Quảng Hà, đạt 17/19 (trong tổng số 76 học sinh tốt nghiệp THCS)

**+ Chất lượng mũi nhọn:**

Về chất lượng ôn tập, rèn luyện đội tuyển học sinh giỏi văn hoá, đội tuyển điền kinh thu được nhiều thành tích cao:

- Trong kì thi học sinh giỏi văn hóa cấp huyện đạt được 02 giải ba (năm trước 01 giải ba, 02 giải KK), cấp tỉnh đạt được 02 giải ba (năm trước không có).

- Trong Hội thi điền kinh cấp, giải cờ vua cấp huyện đạt 03 huy chương đồng, 03 huy chương bạc, 01 huy chương vàng (năm trước chỉ có 02 HC đồng, 01 HC bạc).

- Trong Giải điền kinh cấp tỉnh đạt 01 huy chương vàng (năm trước không có huy chương của môn điền kinh).

**3. Đánh giá về chất lượng đội ngũ*.***

**3.1. Đánh giá về chất lượng đội ngũ giáo viên**

***a. Ưu điểm***

- Đội ngũ giáo viên nhà trường nhiệt tình trong công tác, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao;

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên được đào tạo chuẩn và trên chuẩn đáp ứng đựơc nhu cầu giảng dạy.

***b. Hạn chế***

- Do địa bàn công tác là trường miền núi thuộc vùng khó khăn, phải công tác xa gia đình nên phần nào ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình;

- Một số giáo viên nghiệp vụ chuyên môn còn hạn chế. Tiếng dân tộc chưa biết nhiều nên trong giao tiếp với học sinh khi dạy học chưa tạo được sự thu hút học sinh yêu thích học tập với bộ môn;

**3.2. Về trình độ giáo viên**

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên: 21

Đạt chuẩn, trên chuẩn: 11/21 = 52,4%, số còn lại chưa đạt chuẩn 10/21 = 47,6%.

**3.3.Xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối năm học**

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 9/25 = 36,0%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 16/25 = 64,0%

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 0/25 = 0%

**3.4.Các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên**

- Triển khai học tập nắm vững quy chế chuyên môn, các quy định, nhiệm vụ của ngành. Nắm chắc các quy định về đánh giá xếp loại học sinh theo Thông tư 58/2011/BGDĐT, Thông tư 26/2020/BGDĐT, đánh giá xếp loại cán bộ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.

- Tạo điều kiện cho giáo viên đi học tập trên chuẩn và được tham gia đầy đủ các đợt tập huấn chuyên môn do cấp trên triệu tập.

- Đổi mới sinh hoạt hoạt chuyên môn của tổ, yêu cầu giáo viên nêu được những thắc mắc cần giải quyết hoặc những tình huống khó trong công tác giáo dục để cùng nhau tháo gỡ. Bên cạnh đó, trường luôn tăng cường dự giờ thăm lớp và mở các chuyên đề. Qua đó rút ra kinh nghiệm về quá trình giảng dạy, về công tác chủ nhiệm của từng giáo viên.

- Tổng số tiết thao giảng trong năm học: 116 tiết, trong đó: xếp loại Giỏi: 65 tiết; Khá: 42 tiết; Không xếp loại: 9 tiết

- Thường xuyên dự giờ ở trường ít nhất 1 lần /tháng.

- Vận động Giáo viên tham gia tốt các đợt thao giảng, hội giảng để nâng cao trình trình độ.

**3.5. Công tác bồi dưỡng thường xuyên**

 Được thực hiện thường xuyên thông qua các chương trình chuyên đề của sở, phòng, cụm trường. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng thực hiện đúng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2020-2021.

Giáo viên tham gia BDTX: Đạt 18/18 = 100%

Cán bộ quản lí bồi dưỡng thường xuyên: Đạt 3/3 = 100%

**3.6. Kết quả triển khai phong trào mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục có 1 sáng kiến về đổi mới phương pháp dạy học và quản lý**

-Thực hiện chủ đề năm học: Mỗi cán bộ giáo viên đăng kí một nội dung tự hoc để nâng cao trình độ chuyên môn, hoặc một ý tưởng sáng tạo trong sử dụng đồ dùng dạy học.

 - Trong năm học, cán bộ, giáo viên nhà trường đã viết được 04 đề tài cấp huyện, 19 nội dung đổi mới cấp trường.

 - Thực hiện tốt công tác trực ban, trực tuần, đặc biệt là công tác trực nội trú nhà trường đã phân công trực một cách khoa học và hợp lí theo từng ca đã có tác dụng giáo dục học sinh nội trú ăn ở nề nếp, gọn gàng, an toàn và sạch sẽ, có tác dụng nâng cao kĩ năng sống cho học sinh

**3.7. Công khai đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, nhân viên:** Trường công khai theo TT09/2009 ngày 7/5/2009 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống GD quốc dân.

Trường đã tiến hành công khai theo đúng nội dung TT 09/2009 yêu cầu, và được niêm yết tại văn phòng, đọc qua các cuộc họp cơ quan.

**4. Công tác kiểm tra**

4.1. Công tác kiểm tra nội bộ

+ Kiểm tra chuyên đề: 18/18 GV = 100%: Xếp loại tốt 14, khá 4;

+ Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên: 18/18 đ/c =100% kế hoạch.

Cụ thể: Tốt: 15 = 83,3% (Huân, Hợi, Kiên, Việt, Lừng, Đức, Đại, Đạt, Hương, Hằng, Cảnh, Thanh, H. Loan, N.Loan, Khiêm).

 Khá: 3 = 16,7% (Anh, Ly, Quý)

+ Tổng số tiết thao giảng trong năm học: 116 tiết, trong đó: xếp loại Giỏi: 65 tiết; Khá: 42 tiết; Không xếp loại: 9 tiết

+ Kiểm tra chế độ kiểm tra lấy điểm các môn: Thường xuyên

+ Kiểm tra hồ sơ tổ: 2 tổ đạt yêu cầu

+ Kiểm tra việc coi, chấm kiểm tra: Thực hiện đúng quy chế

4.2. Thi giáo viên dạy giỏi các cấp:

Cấp trường:15/18 đồng chí = 83,3% (H.Loan, N.Loan nghỉ thai sản, Khiêm không tham gia vì lý do cá nhân)

Cấp huyện: 02/02 đồng chí = 100%

4.3. Kiểm tra vệ sinh ATTP.

Trường thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh ATTP bếp ăn HS, trong năm học bếp ăn luôn đảm bảo an toàn.

**5. Công tác tài chính**

Nhà trường thường xuyên kiểm tra công tác tài chính, các khoản thu chi. Các khoản thu chi trong nhà trường và nguồn ngân sách được phân khai đều được công khai theo TT 09/2009 niêm yết tại văn phòng.

 Chế độ của giáo viên, học sinh đều chi trả đúng đủ (Trường không thu bất cứ khoản tiền nào ngoài quy định).

**6. Công tác Đảng trong nhà trường**

Tổng số Đảng viên trong nhà trường là 16 đ/c, sinh hoạt và đóng đảng phí đúng qui định (01 đảng viên dự bị).

Năm 2020 chi bộ đủ tiêu chuẩn đề nghị đạt chi bộ trong sạch vững mạnh, 03 Đảng viên đạt hoành thành xuất sắc nhiệm vụ.

**7. Công tác xã hội hóa giáo dục**

Ban đại diện hội cha mẹ học sinh của trường đã vận động xây dựng quỹ hội được 14,1 triệu đồng để động viên khen thưởng cho các học sinh giỏi, học sinh tiên tiến, học sinh đạt giải cho các cuộc thi.

**8. Công tác thi đua khen thưởng**

Trong năm nhà trường đã phát động và thực hiện 04 đợt thi đua:Kết quả đạt được như sau:

***\* Học sinh:***

- Học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi: 13/304=4,28%

- Học sinh đạt danh hiệu học sinh tiên tiến: 111/304 =36,5%,

- Lớp tiến tiến: 6/9 lớp = 66,6%

***\* Giáo viên***

***-*** Giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường: 15/18 = 83,33%

- Giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện: 2/15 = 13,3%

- Đạt danh hiệu:

+ Lao động tiên tiến: 25/25TS GV,NV= 100%

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 4/25 LĐTT = 16%

+ Sở Giáo dụcvà Đào tạo tặng giấy khen: 01 Đ/c

+ UBND tỉnh tặng bằng khen: 01 Đ/c

- Tập thể:

+ UBND huyện tặng thưởng danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến;

+ UBND tỉnh tặng thưởng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

**9. Đánh giá chung**

**9.1.Ưu điểm**

Giáo viên: Trong năm học tập thể giáo viên trường PTDTBT THCS Quảng Đức đã có nhiều cố gắng nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác giảng dạy.Thực hiện kiểm tra đánh gia học sinh theo đúng Thông tư 26 và Thông tư 58 của Bộ giáo dục và đào tạo và các công văn bổ sung.

Thực hiện có hiệu quả phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" và phong trào "giúp bạn đến trường". Cuộc vận động "học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"vào hoạt động dạy và học. Thực hiện tốt loại hình trường bán trú.

Học sinh: Thực hiện nội qui nhà trường lớp tương đối nghiêm túc, có ý thức bảo vệ của công, vệ sinh trường, lớp, rèn luyện đạo đức. Trong năm học không có học sinh vi phạm đạo đức, một số em có cố gắng vươn lên trong học tập và đạt giải cao trong thi cấp huyện, cấp tỉnh, trong các hội thi…

**9.2. Tồn tại**

Học sinh

- Còn một số học sinh hay nghỉ cách nhật dịp lễ tết, mùa vụ, thời tiết.

- Chất lượng học sinh giỏi giảm, tỷ lệ học sinh khá giỏi tăng hơn so với năm học trước.

Giáo viên:

Còn một bộ phận giáo viên chưa tích cực sử dụng phương pháp dạy học mới, chưa dành nhiều thời gian để hướng dẫn thêm cách học cho học sinh.

Phụ huynh: còn có gia đình học sinh chưa thật sự quan tâm đến việc học của con: chưa động viên, bao quát việc học ở nhà của HS./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Phòng GD&ĐT (b/c);- UBND xã QĐ (b/c);- Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG****Trần Văn Trọng** |